

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề kiểm tra gồm 02 trang)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm). Mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn 1 phương án và ghi lại chữ cái của phương án mình lựa chọn vào tờ giấy kiểm tra (Ví dụ: Câu 1: A; Câu 2: B,...)

Câu 1. Tập hợp số thực được ký hiệu là:

- A. N. B. Z. C. R. D. Q.

Câu 2. Làm tròn số 2025,2627 đến hàng phần mười ta được:

- A. 2025. B. 2025,2. C. 2025,3. D. 2025,26.

Câu 3. Cho $\sqrt{x} = 8$. Khi đó, giá trị của x là:

- A. $x = 64$. B. $x = 64$ hoặc $x = -64$.
C. $x = 4$. D. $x = 16$.

Câu 4. Trong các dữ liệu sau, dữ liệu nào **không** phải là số liệu?

- A. Chiều cao của các bạn học sinh khối 7.
B. Nơi sinh của các học sinh trong một trường.
C. Số học sinh đạt loại giỏi môn Toán.
D. Cân nặng của trẻ sơ sinh.

Câu 5. Cho $\triangle ABC = \triangle MNI$. Khẳng định nào dưới đây là đúng?

- A. $AC = MN$. B. $BC = MN$. C. $\widehat{B} = \widehat{I}$. D. $\widehat{A} = \widehat{M}$.

Câu 6. Cho $\triangle ABC$ vuông tại A . Trong các khẳng định sau, khẳng định **sai** là:

- A. $\widehat{B} = 90^\circ$. B. Cạnh BC là cạnh huyền.
C. $\widehat{A} + \widehat{B} + \widehat{C} = 180^\circ$. D. $\widehat{B}, \widehat{C}$ là góc nhọn.

Câu 7. Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống để được khẳng định đúng: “Qua một điểm ở ngoài một đường thẳng, đường thẳng song song với đường thẳng đó”.

- A. có hai B. chỉ có một
C. không có D. có vô số

Câu 8. Cho $\triangle ABC$ cân tại A , có $\widehat{C} = 30^\circ$ thì số đo góc $\widehat{B}$ là:

- A. $\widehat{B} = 30^\circ$. B. $\widehat{B} = 60^\circ$. C. $\widehat{B} = 90^\circ$. D. $\widehat{B} = 120^\circ$.

PHẦN II. TỰ LUẬN (8,0 điểm)

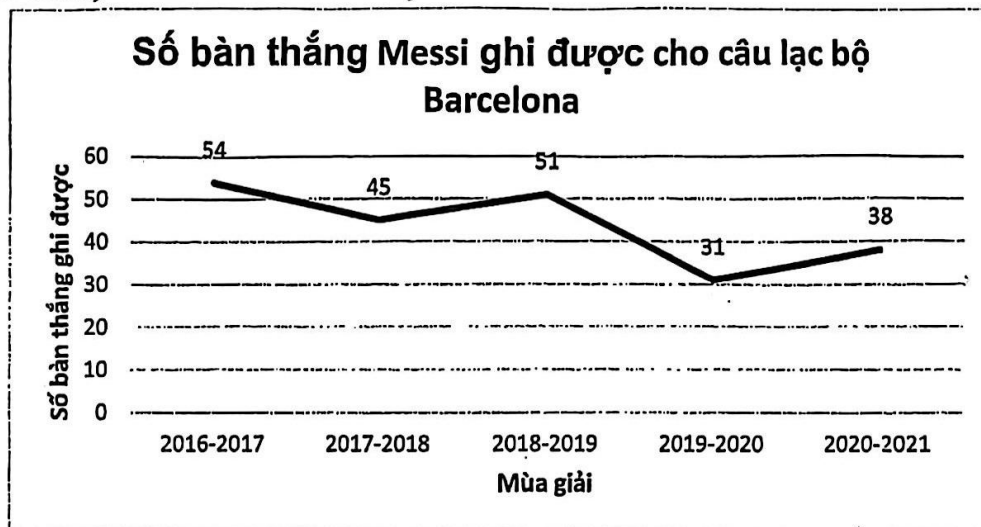
Câu I (1,5 điểm). Thực hiện phép tính bằng cách hợp lý (nếu có thể):

1) $\frac{15}{13} + \frac{7}{3} - \frac{2}{13}$. 2) $\left| \frac{-2}{3} \right| - \left(\frac{1}{6} \right)^{2026} : \left(\frac{1}{6} \right)^{2025}$. 3) $\left(\frac{-5}{4} \right)^2 \cdot 0,16 - \sqrt{\frac{4}{81}} : \frac{16}{9} + 2026^0$.

Câu II (1,5 điểm). Tìm x , biết:

1) $\frac{2}{3} + x = \frac{7}{12}$. 2) $2x^2 - \frac{25}{2} = 0$. 3) $\left| x - \frac{2}{5} \right| - \frac{1}{2} = \frac{1}{2}$.

Câu III (1,5 điểm). Cho biểu đồ dưới đây:



1) Biểu đồ đoạn thẳng trên cho ta biết thông tin gì?

2) Mùa giải 2018 – 2019 Messi ghi được bao nhiêu bàn thắng cho câu lạc bộ Barcelona?

3) Messi đã ghi được tổng cộng bao nhiêu bàn thắng cho câu lạc bộ trong 5 mùa giải?

Câu IV (3,0 điểm). Cho tam giác ABC vuông tại A . Trên cạnh BC lấy điểm D sao cho $BD = AB$, tia phân giác của $\widehat{ABC}$ cắt cạnh AC tại E .

1) Chứng minh rằng: $\triangle ABE = \triangle DBE$.

2) Chứng minh rằng: $\widehat{BDE} = 90^\circ$, từ đó suy ra $\widehat{CED} = \widehat{CBA}$.

3) Gọi H là trung điểm của AD . Chứng minh: Ba điểm B, H, E thẳng hàng.

Câu V (0,5 điểm). Viện Hàn Lâm Nhi khoa Mỹ (AAP) khuyến nghị, khối lượng cặp sách của học sinh tiểu học và trung học cơ sở không nên vượt quá 10% khối lượng cơ thể. Một nghiên cứu tại Tây Ban Nha cũng chỉ ra, học sinh mang cặp sách nặng trong thời gian dài sẽ tăng nguy cơ mắc các bệnh về cột sống. Những chiếc cặp quá nặng không chỉ gây cong vẹo cột sống, gù, mà còn ảnh hưởng tới phát triển chiều cao của trẻ.

Bạn Việt có cân nặng 46 kg. Hằng ngày, bạn Việt đi học mang một chiếc cặp sách nặng 3,5 kg. Hôm nay, bạn Việt cần đem thêm một số quyển vở mới, mỗi quyển vở nặng 160 g để tặng học sinh vùng lũ lụt. Bạn Việt có thể mang theo nhiều nhất bao nhiêu quyển vở để khối lượng cặp sách phù hợp với khuyến nghị trên?

----- Hết -----

Giám thị coi kiểm tra không giải thích gì thêm.